

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 26 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thúy và ông Bành Trọng Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Quang H (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1999, tại: tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Vũ M và con bà: Phạm Thị Hoài T. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, có 01 con, sinh năm 2021.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 18/3/2021 bị Hạt kiểm lâm huyện Ea Súp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001720/QĐ-XPVPHC về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép.

Hiện nay bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH chế biến T

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH chế biến T: Ông **Đoàn Anh T** – Chức vụ: Tổng giám đốc công ty. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 138 H, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Nguyễn Thế B**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; (*Vắng mặt*)

- Người làm chứng:

1. Ông **Phạm Vũ M**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (*Vắng mặt*)

2. **Anh Nguyễn Văn D**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk (*Có mặt*)

3. **Anh Bế Văn Đ**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk (*Có mặt*)

4. **Anh Trương Văn Đ**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk (*Có mặt*)

5. **Anh Đàm Văn T**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk (*Có mặt*)

6. **Anh Lê Mạnh T**, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (*Có mặt*)

7. Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk (*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/12/2021 Phạm Quang H mượn xe công nông nhãn hiệu JIANG DONG, loại xe tự chế, không có biển kiểm soát của anh Nguyễn Thế B để đi thu củ mỳ (sắn) của nhà H tại xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, khi đi có ông Phạm Vũ M (bố đẻ của H) và H thuê thêm 02 người thanh niên tên T và C (không rõ địa chỉ).

Đến ngày 28/12/2021, trong lúc đi thu củ mỳ thì Phạm Quang H phát hiện tại tiểu khu 158, thuộc địa giới hành chính xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk, do Công ty TNHH chế biến T quản lý có một số cây gỗ đã bị người khác cưa, cắt hạ ngã xuống đất từ trước.

Phạm Quang H nói với ông Phạm Vũ M, T và C thu gom gỗ về cho H để mục đích về làm củi, thì mọi người đồng ý. Khi tới khu vực cây gỗ bị cưa hạ trước đó Phạm Quang H lấy cưa xăng của mình, H cắt thân cây gỗ được 31 lóng, sau đó Phạm Quang H, Phạm Vũ M, T và C bốc vác 31 lóng gỗ lên thùng xe công nông, đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị lực lượng bảo vệ rừng của Công ty TNHH chế biến T phát hiện, tổ tuần tra yêu cầu H xuất trình giấy tờ hóa đơn nguồn gốc, vì không xuất trình được giấy tờ, vì lo sợ, nên H cùng với C, T hất hết các lóng

gỗ trên thùng xe xuống đất. Rồi H điều khiển xe công nông chở ông Phạm Vũ M, C, T đi về.

Tại biên bản kiểm tra hồi 10 giờ 50 phút ngày 28/12/2021 lực lượng bảo vệ rừng của Công ty TNHH chế biến T lập biên bản kiểm tra ban đầu và đo đếm được 31 lóng gỗ, trong đó có 13 lóng gỗ cóc và 18 lóng gỗ dầu, có khối lượng 0,968m³.

Sau khi lập biên bản đo đếm 31 lóng gỗ, lực lượng bảo vệ rừng của Công ty TNHH chế biến T để tại hiện trường chưa có phương tiện vào thu gom kịp, nên để mất 31 lóng gỗ là vật chứng của vụ án, hiện nay không xác định được người nào lấy.

Ngày 25/05/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã khám nghiệm hiện trường và lập biên bản truy tìm vật chứng, nhưng không thu giữ được 31 lóng gỗ trên.

Ngày 19/05/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã ra Quyết định trưng cầu giám định Chi cục kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk, tuy nhiên vật chứng bị mất nên Chi cục kiểm lâm từ chối giám định.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 24/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, đã truy tố Phạm Quang H về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”; Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo H mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc cửa xích (cửa lóc) đã qua sử dụng của bị cáo H, đây là phương tiện bị cáo H dùng vào việc phạm tội.

Đối với chiếc xe công nông, nhãn hiệu JIANG DONG, anh Nguyễn Thê B là chủ sở hữu. Phạm Quang H mượn xe công nông của anh B để đi thu củ mỳ, việc Phạm Quang H dùng xe vận chuyển lâm sản, anh B không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý.

Đối với vật chứng là 31 lóng gỗ do phía Công ty trách nhiệm hữu hạn chế biến T để mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã có văn bản yêu cầu

Công ty trách nhiệm hữu hạn chế biến T xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân khi để mất vật chứng của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa không ai yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

Bị cáo H không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự ông Đoàn Anh T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng ông Phạm Vũ M vắng mặt không có lý do, nhưng tại Cơ quan điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định: Vào sáng ngày 28/12/2021 trong lúc đi thu củ mỳ tại rẫy của gia đình H, H phát hiện khu vực gần rẫy nhà mình thuộc tiểu khu A, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk có một số cây gỗ gồm Cóc và Dầu đã bị người khác cắt hạ từ trước nên H cùng với ông Phạm Vũ M, C và T có hành vi vận chuyển 31 lóng gỗ, với khối lượng $0,968m^3$, mục đích để làm củi sử dụng trong gia đình. Trước đó, ngày 02/03/2021 Phạm Quang H có hành vi vận chuyển $0,503m^3$ gỗ trái phép, đến ngày 18/03/2021 bị Hạt kiểm lâm huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.000.000 đồng, H đã chấp hành xong việc nộp phạt.

Như vậy, hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Điều 232 của Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

m) Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm l khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo H theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo H gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù, trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật, lẽ ra phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng vì động cơ tư lợi bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển gỗ trái quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến công tác quản lý và bảo vệ rừng của nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình và cần xử phạt nghiêm để trừng trị, giáo dục đối với bị cáo. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, bị cáo xuất thân từ thành phần nông dân lao động; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ, số gỗ bị cáo vận chuyển có khối lượng ít. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật và cũng nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc cửa xích (cửa lóc) đã qua sử dụng của bị cáo H, đây là phương tiện bị cáo H dùng vào việc phạm tội là phù hợp.

Đối với chiếc xe công nông, nhãn hiệu JIANG DONG, anh Nguyễn Thế B là chủ sở hữu. H mượn xe công nông của anh B để đi thu củ mỳ, việc H dùng xe vận

chuyên lâm sản, anh B không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với vật chứng là 31 lóng gỗ do phía Công ty TNHH chế biến T để mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã có văn bản yêu cầu Công ty TNHH chế biến T xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân khi để mất vật chứng của vụ án là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa không ai yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

[8] Đối với Phạm Vũ M có hành vận chuyển 31 lóng gỗ, với khối lượng 0,968m³, nhân thân chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép lâm sản, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Đối với hai người đàn ông tên C và T có hành vi giúp sức cho Phạm Quang H vận chuyển lâm sản trái phép. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã tiến hành điều tra, xác minh, tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang H phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang H 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc cửa xích (cửa lốc) đã qua sử dụng của bị cáo H, là phương tiện bị cáo H dùng vào việc phạm tội. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Ea Súp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Súp ngày 04 tháng 10 năm 2022).

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Bị cáo H phải chịu 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện E1;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hoài